**MA TRẬN ĐỀ THI**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản nghị luận | **2** | **0** | **0** | **2** | **0** | **2** | **0** | **0** | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ của em về một bài thơ tự do. | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **40** |
| **Tổng** | | | **10** | **10** | **0** | **40** | **0** | **20** | **0** | **20** | **100%** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **40%** | | **20%** | | **20%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ THI**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/ chủ đề** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản nghị luận | **Nhận biết:**  - Nhận biết được vấn đề nghị luận trong văn bản.  - Xác định được các lí lẽ, dẫn chứng được tác giả sử dụng trong văn bản nghị luận.  **Thông hiểu**:  - Phân tích được vấn đề nghị luận.  - Phân tích được tác dụng và hiệu quả của các lí lẽ, dẫn chứng được sử dụng trong văn bản để làm thuyết phục người đọc, người nghe.  **Vận dụng:**  - Tự hào về truyền thống dựng nước và giữ nước của cha ông, có tinh thần trách nhiệm đối với đất nước. | 2TN | 2TL | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ của em về một bài thơ tự do. | **Nhận biết:**  - Xác định được kiểu bài ghi lại cảm nghĩ của em về một bài thơ tự do.  **Thông hiểu:**  - Trình bày rõ ràng các khía cạnh khi cảm nhận về một bài thơ tự do.  - Nêu và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong bài thơ.  **Vận dụng:**  **-** Vận dụng những kỹ năng tạo lập văn bản để viết được bài cảm nhận ghi lại cảm xúc của mình về một bài thơ tự do.  **Vận dụng cao**:  - Có lối viết sáng tạo, hấp dẫn lôi cuốn; kết hợp các yếu tố miêu tả, biểu cảm.  - Lời văn sinh động, giàu cảm xúc, có giọng điệu riêng. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng số câu** | | |  | **2TN** | **2TL** | **2TL** | **1TL** |
| **Tỉ lệ (%)** | | |  | **20%** | **40%** | **20%** | **20%** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60%** | | **40%** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT HUYỆN ……………………..** | **ĐỀ THI**  **Môn: Ngữ văn – Lớp 8**  **(Thời gian làm bài: 90 phút)** |

**Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm)**

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

"Bản lĩnh là khi bạn dám nghĩ, dám làm và có thái độ sống tốt. Muốn có bản lĩnh bạn cũng phải kiên trì luyện tập. Chúng ta thường yêu thích những người có bản lĩnh sống. Bản lĩnh đúng nghĩa chỉ có được khi bạn biết đặt ra mục tiêu và phương pháp để đạt được mục tiêu đó. Nếu không có phương pháp thì cũng giống như bạn đang nhắm mắt chạy trên con đường có nhiều ổ gà.

Cách thức ở đây cũng rất đơn giản. Đầu tiên, bạn phải xác định được hoàn cảnh và môi trường để bản lĩnh được thể hiện đúng lúc, đúng nơi, không tùy tiện. Thứ hai bạn phải chuẩn bị cho mình những tài sản bổ trợ như sự tự tin, ý chí, nghị lực, quyết tâm... Điều thứ ba vô cùng quan trọng chính là khả năng của bạn. Đó là những kỹ năng đã được trau dồi cùng với vốn tri thức, trải nghiệm. Một người mạnh hay yếu quan trọng là tùy thuộc vào yếu tố này.

Bản lĩnh tốt là vừa phục vụ được mục đích cá nhân vừa có được sự hài lòng từ những người xung quanh. Khi xây dựng được bản lĩnh, bạn không chỉ thể hiện được bản thân mình mà còn được nhiều người thừa nhận và yêu mến hơn."

(Tuoitre.vn - Xây dựng bản lĩnh cá nhân)

**Câu 1** (0,5 điểm). Văn bản trên thuộc thể loại nào?

A. Văn bản nghị luận

B. Văn bản thông tin

C. Hành chính công vụ

D. Ý kiến khác

**Câu 2** (0,5 điểm). Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản?

A. Nghị luận

B. Miêu tả

C. Tự sự

D. Biểu cảm

**Câu 3** (0,5 điểm). Chỉ ra tác dụng của bản lĩnh sống được nêu trong đoạn trích.

**Câu 4** (1,0 điểm). Theo tác giả, những cách thức nào giúp bạn xây dựng được bản lĩnh sống?

**Câu 5** (1,5 điểm)**.** Theo anh/chị, vì sao tác giả lại cho rằng: “Bản lĩnh tốt là vừa phục vụ được mục đích của cá nhân vừa có được sự hài lòng từ những người xung quanh”?

**Câu 6** (2,0 điểm). Theo anh/chị, một người có bản lĩnh sống phải là người như thế nào?

**Phần II. Viết (4,0 điểm)**

Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ của em về một bài thơ tự do.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **Câu 1** | A. Văn bản nghị luận | 0,5 điểm |
| **Câu 2** | A. Nghị luận | 0,5 điểm |
| **Câu 3** | Tác dụng của bản lĩnh sống: vừa phục vụ được mục đích cá nhân vừa có được sự hài lòng từ những người xung quanh. | 0,5 điểm |
| **Câu 4** | Theo tác giả, cách thức xây dựng bản lĩnh sống là: Đầu tiên, bạn phải xác định được hoàn cảnh và môi trường để bản lĩnh được thể hiện đúng lúc, đúng nơi, không tùy tiện. Thứ hai bạn phải chuẩn bị cho mình những tài sản bổ trợ như sự tự tin, ý chí, nghị lực, quyết tâm… Điều thứ ba vô cùng quan trọng chính là khả năng của bạn. | 1,0 điểm |
| **Câu 5** | Bởi vì:  – Có bản lĩnh mới thực hiện được mục đích, ước mơ, hoài bão… Đó là chìa khóa để thành công trong cuộc sống.  – Có bản lĩnh sẽ góp phần bảo vệ và giúp đỡ những người xung quanh, mang lại niềm tự hào, hạnh phúc cho người thân, gia đình và xã hội. | 1,5 điểm |
| **Câu 6** | - Phải trau dồi tri thức, kinh nghiệm, kĩ năng  - Phải dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm  - Phải có ý chí, quyết tâm, nghị lực  - Phải có chính kiến riêng trong mọi vấn đề. Người bản lĩnh dám đương đầu với mọi thử thách để đạt điều mong muốn. | 2,0 điểm |

**Phần II. Viết (4,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
|  | **a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do:**  Mở đoạn giới thiệu được tác giả và bài thơ.  Thân đoạn phân tích được đặc điểm nội dung và nghệ thuật.  Kết bài khẳng định vị trí và ý nghĩa của bài thơ. | 0,25 điểm |
|  | **b. Xác định đúng yêu cầu của đề:** Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ của em về một bài thơ tự do. | 0,25 điểm |
|  | **c. Bài viết có thể triển khai theo nhiều cách khác nhau song cần đảm bảo các ý sau:**  **1. Mở đoạn**  - Giới thiệu khái quát, ngắn gọn về tác giả và bài thơ; nêu ý kiến chung về bài thơ.  **2. Thân đoạn**  - Phân tích được nội dung cơ bản của bài thơ (đặc điểm của hình tượng thiên nhiên, con người; tâm trạng của nhà thơ), khái quát chủ đề của bài thơ.  - Phân tích được một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật (một số yếu tố thi luật của thể thơ thất ngôn bát cú hoặc tứ tuyệt Đường luật; nghệ thuật tả cảnh, tả tình; nghệ thuật sử dụng ngôn ngữ (từ ngữ, biện pháp tu từ…) …).  **3. Kết đoạn**  Khẳng định được vị trí, ý nghĩa của bài thơ. | 2,5 điểm |
|  | **d. Chính tả, ngữ pháp:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,5 điểm |
|  | **e. Sáng tạo:** Diễn đạt sáng tạo, sinh động, giàu hình ảnh, có giọng điệu riêng. | 0,5 điểm |
|  | **Lưu ý:** Chỉ ghi điểm tối đa khi thí sinh đáp ứng đủ các yêu cầu về kiến thức và kĩ năng. |  |

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com